

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông

Thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Cần Thơ (sau đây viết tắt là Kế hoạch), với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất và nhân lực tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15, tạo sự chuyển biến tích cực trong việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo kế hoạch và lộ trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Kế hoạch là căn cứ để Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ban ngành thành phố có liên quan, Ủy ban nhân dân quận, huyện và các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch và chỉ đạo, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018 trên địa bàn thành phố.

2. Yêu cầu

a) Xác định các nhiệm vụ, giải pháp để tiếp tục thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với kế hoạch, lộ trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo và điều kiện thực tiễn của địa phương;

b) Sở Giáo dục và Đào tạo, các Sở, ban ngành thành phố có liên quan và Ủy ban nhân dân quận, huyện tiếp tục chỉ đạo các đơn vị, cơ sở giáo dục phổ thông trực thuộc triển khai đồng bộ, phát huy sự chủ động sáng tạo, sự phối hợp trách nhiệm nhằm nâng cao hiệu quả trong tổ chức triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn thành phố.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về thực hiện đổi mới CTGDPT

a) Tiếp tục quán triệt các văn bản chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Bộ Giáo dục và Đào tạo về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng xã hội về CTGDPT 2018; tổ chức cho toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên nghiên cứu, thảo luận kỹ về nội dung CTGDPT 2018;

b) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phối hợp với các cơ quan truyền thông tích cực, chủ động đưa tin về các hoạt động triển khai CTGDPT 2018 trên địa bàn. Tăng cường giới thiệu, viết bài trên các phương tiện truyền thông về những tập thể, cá nhân điển hình về đổi mới, sáng tạo, có thành tích cao trong dạy và học, những bài học kinh nghiệm trong quá trình triển khai CTGDPT 2018.

2. Chuẩn bị đội ngũ để tiếp tục thực hiện CTGDPT 2018

a) Thực hiện rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên của từng môn học, lớp học, cấp học và nhân viên để xây dựng kế hoạch sắp xếp, bố trí, sử dụng hiệu quả đội ngũ hiện có, tuyển dụng và thực hiện tinh giản biên chế phù hợp với đặc thù của địa phương, đảm bảo đủ số lượng và chất lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện CTGDPT 2018;

b) Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên chưa đạt chuẩn; thực hiện bổ nhiệm, thi, xét thăng hạng và xếp lương theo hạng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp quy định;

c) Căn cứ lộ trình triển khai áp dụng CTGDPT 2018, xác định đối tượng và số lượng giáo viên, nhân viên cần đào tạo, bồi dưỡng từng năm để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, nhân viên; chủ động phối hợp với các cơ sở đào tạo tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, nhân viên thực hiện CTGDPT 2018 phù hợp với kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

d) Kiện toàn và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán ở các cấp học làm nòng cốt trong công tác bồi dưỡng giáo viên và triển khai CTGDPT 2018; tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức; xây dựng và thực hiện kế hoạch tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên của thành phố nhằm đảm bảo tất cả cán bộ quản lý, giáo viên các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố được tập huấn.

3. Sắp xếp, quy hoạch mạng lưới trường, lớp; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để thực hiện CTGDPT 2018

a) Tiếp tục tổ chức thực hiện việc sắp xếp lại các cơ sở giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

b) Tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá thực trạng quy mô, mạng lưới trường lớp, học sinh; xác định quy mô, nhu cầu cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, thiết bị dạy học; thực hiện điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của thành phố để xây dựng các cơ sở giáo dục phù hợp với quy hoạch mạng lưới trường, lớp học và đáp ứng điều kiện triển khai thực hiện CTGDPT 2018; xây dựng kế hoạch bố trí kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng CTGDPT 2018;

c) Tiếp tục tổ chức rà soát cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, xây dựng kế hoạch tổng thể và từng năm thực hiện “Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025” ban hành kèm theo Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo phù hợp với lộ trình áp dụng CTGDPT 2018 và các tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường, lớp học theo quy định. Tiếp tục thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia;

d) Các cơ sở giáo dục phổ thông sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị dạy học, đánh giá, đề xuất bổ sung nguồn lực thực hiện CTGDPT 2018 bảo đảm thiết thực, hiệu quả;

đ) Rà soát, kiểm tra hệ thống cơ sở vật chất, thiết bị công nghệ thông tin chuẩn bị triển khai hệ thống đào tạo, bồi dưỡng giáo viên qua mạng của Bộ Giáo dục và Đào tạo; quản trị duy trì và sử dụng hiệu quả hệ thống mạng.

4. Tiếp tục biên soạn và tổ chức in ấn tài liệu giáo dục địa phương

a) Khảo sát và đánh giá thực trạng việc triển khai chương trình giáo dục địa phương theo CTGDPT 2018 đã biên soạn;

b) Tiếp tục biên soạn, thẩm định tài liệu giáo dục địa phương lớp 5, 9, 12 trình Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt trước khi triển khai thực hiện.

c) Bố trí ngân sách thực hiện in, phát hành tài liệu giáo dục địa phương.

5. Công tác kiểm tra, giám sát

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện CTGDPT 2018 tại các cơ sở giáo dục; tổng hợp, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông để bổ sung kịp thời các giải pháp đối với những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

III. KINH PHÍ VÀ NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

- a) Nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp hiện hành;
- b) Nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án, dự án được các cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- c) Các nguồn tài trợ, viện trợ và nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có) để thực hiện CTGDPT 2018 theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

2. Nguồn ngân sách Nhà nước được chi cho các hoạt động

- a) Biên soạn và in ấn tài liệu giáo dục địa phương;
- b) Tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình, sách giáo khoa;
- c) Bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ thực hiện chương trình, sách giáo khoa theo lộ trình;
- d) Thực hiện những hoạt động khác theo nhiệm vụ của Kế hoạch phù hợp quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

3. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các sở, ban ngành thành phố có liên quan, Ủy ban nhân dân quận, huyện có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện và gửi cơ quan tài chính thẩm định, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành thành phố có liên quan, Ủy ban nhân dân quận, huyện tiếp tục tập trung triển khai CTGDPT 2018 theo lộ trình, bảo đảm tiến độ, chất lượng; nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, điển hình tiên tiến, tháo gỡ các vướng mắc, khắc phục, tồn tại hạn chế. Phát huy sự chủ động của các cơ sở giáo dục, các nhà giáo trong triển khai CTGDPT 2018. Khi kết thúc năm học 2024 - 2025, tiến hành tổng kết đánh giá việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và Ủy ban nhân dân quận, huyện tiếp tục tổng hợp, rà soát, đánh giá thực trạng, nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học, cấp học; tham mưu xây dựng kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên, nhân viên trường học đảm bảo thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo lộ trình và kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

c) Chủ trì, phối hợp với Sở, ban ngành thành phố có liên quan, Ủy ban nhân dân quận, huyện tiếp tục rà soát cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của các cơ sở giáo dục phổ thông; hướng dẫn các cơ sở giáo dục phổ thông sử dụng hiệu quả cơ sở

vật chất, thiết bị dạy học hiện có; tham mưu với Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng kế hoạch bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo lộ trình thực hiện CTGDPT 2018.

d) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành thành phố có liên quan, Ủy ban nhân dân quận, huyện tiếp tục xây dựng chương trình, nội dung giáo dục địa phương; tham mưu với Ủy ban nhân dân thành phố việc in ấn, phát hành tài liệu giáo dục địa phương;

đ) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và truyền thông hướng dẫn, định hướng cho các cơ quan báo, đài Trung ương, địa phương và đài truyền thanh quận, huyện về tuyên truyền chủ trương, đổi mới chương trình, sách giáo khoa, tập trung vào một số nội dung, đối tượng, địa bàn trọng điểm để tạo sự đồng thuận của xã hội và quyết tâm mạnh mẽ hơn nữa trong toàn thể đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục;

e) Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện CTGDPT 2018; tổng hợp, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện theo từng quý, năm để điều chỉnh, bổ sung kịp thời các giải pháp cho các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện;

g) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn các đơn vị về kinh phí thực hiện Kế hoạch và tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí theo phân cấp quản lý về ngân sách và tình hình cân đối ngân sách của địa phương đúng theo quy định;

h) Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc rà soát, đánh giá việc thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh tại các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; đồng thời, nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố đề xuất Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

i) Báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân thành phố kết quả thực hiện theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các Sở, ban ngành thành phố có liên quan, Ủy ban nhân dân quận, huyện tổng hợp, đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình cấp có thẩm quyền cân đối bố trí vốn đầu tư công theo quy định pháp luật để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch theo khả năng cân đối nguồn vốn của thành phố trong kỳ trung hạn và hàng năm.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đơn vị về kinh phí thực hiện Kế hoạch và tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí theo phân cấp quản lý về ngân sách và tình hình cân đối ngân sách của địa phương đúng theo quy định.

4. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân quận, huyện thẩm định định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục công lập; tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố giao và giao bồi sung số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục công lập theo đúng định mức quy định; thực hiện thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng số lượng người làm việc được giao trong các cơ sở giáo dục công lập theo đúng quy định pháp luật.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp phối hợp với cơ quan giáo dục cùng cấp triển khai các hoạt động giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh trung học đạt hiệu quả;

b) Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong việc cung cấp thông tin về năng lực đào tạo, thông tin tuyển sinh của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho người học được biết.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các Sở, ban ngành thành phố có liên quan xây dựng chương trình, biên soạn nội dung giáo dục địa phương.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn, định hướng cho các cơ quan báo, đài Trung ương, địa phương và đài truyền thanh quận, huyện về tuyên truyền chủ trương, đổi mới chương trình, sách giáo khoa, tập trung vào một số nội dung, đối tượng, địa bàn trọng điểm để tạo sự đồng thuận của xã hội và quyết tâm mạnh mẽ hơn nữa trong toàn thể đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

8. Ban Dân tộc

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát, đánh giá việc thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh tại các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; đồng thời, nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố đề xuất Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

9. Ủy ban nhân dân quận, huyện

a) Rà soát, đánh giá thực trạng giáo dục tại địa phương tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch thực hiện CTGDPT 2018 phù hợp với tình hình thực tế của địa phương;

b) Cân đối, bố trí nguồn kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch;

c) Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp giải quyết tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ tại địa phương; thực hiện linh hoạt, bố trí, sắp xếp giáo viên bảo đảm đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu theo quy định; tiếp tục tuyển dụng bảo đảm đủ biên chế được giao tại Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị ở Trung ương, các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022 - 2026;

d) Chỉ đạo các cơ quan thông tin, truyền thông địa phương thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông trên địa bàn;

đ) Quy hoạch lại mạng lưới trường, lớp; bảo đảm cung cấp đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ triển khai CTGDPT 2018; chỉ đạo tổ chức quản lý, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học được cấp;

e) Tăng cường công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong quá trình triển khai thực hiện CTGDPT 2018.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Yêu cầu các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo, tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo kịp thời./. ND

Noi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
 - TT.TU, TT.HĐND TP;
 - CT, PCT UBND TP;
 - UBMTTQVN TP và các Đoàn thể;
 - Các Sở, ban ngành TP;
 - UBND quận, huyện;
 - VP UBND TP (3C);
 - Cổng TTĐT TP;
 - Lưu: VTF, ND
- H

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thực Hiện